TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG KHÁNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HS-ST
Ngày 05/01/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Vân Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Thân

Ông Nguyễn Trọng Vinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Hải, cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện VKS nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 05/01/2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 203/2023HSST ngày 01/12/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 196/QĐXX ST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Dương Thị Mẫu Đ**, sinh năm: 1976 tại Đồng Nai. Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: khu phố 3, phường Xuân Trung, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: thợ may; Trình độ học vấn: 6/12; con ông Dương Hiều, sinh năm 1937 và bà Phạm Thị Kim Hoa; bị cáo chưa có chồng con. Tiền sự: Không.

Tiền án: 01. Ngày 30/6/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc"

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 05/9/2023 đến ngày 14/9/2023, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay.

2. **Trịnh Xuân Q**, sinh năm: 1990 tại Đồng Nai; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: khu phố Bảo Vinh B, phường Bảo Vinh, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: thợ hớt tóc; Trình độ học vấn: 09/12; con ông Trịnh Xuân Hòa sinh năm 1947 và bà Phan Thị Diên sinh năm 1954. Có vợ tên Võ Thị Vẻ, sinh năm 1988 và 01 con chung sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/9/2023 cho đến nay.

3. **Voòng Vĩnh S** (Tên gọi khác: Phí) sinh năm 1986 tại Đồng Nai; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: khu phố 2, phường Xuân Trung, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 5/12; con ông Voòng A Sá sinh năm 1964 và bà Phạm Thị Sẹ sinh năm 1968.Vợ Trần Tuyết Ng sinh năm 1986 và 01 con chung sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/9/2023 cho đến nay.

4. **Nguyễn Trần Hoàng D** (Tên gọi khác: Kê) sinh năm 1998 tại Đồng Nai; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: khu phố 2, phường Xuân Bình, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Hoàng Trí Dũng, sinh năm 1974 và bà Trần Thị Thùy Trang, sinh năm 1978; vợ Lê Thị Thu Phương, sinh năm: 1999, có 01 con chung sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/9/2023 cho đến nay.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Châu Th, sinh năm 1979. Địa chỉ: số 78/30 Nguyễn Trung Trực, khu phố 1, phường Xuân Trung, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

(các bị cáo có mặt tại phiên tòa, anh Th vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 05/9/2023, Trịnh Xuân Q, Dương Thị Mẫu Đ, Voòng Vĩnh S và Nguyễn Trần Hoàng D đến nhà anh Trần Châu Th (tên thường gọi là Xíu), tại địa chỉ số 78/30, hẻm 78, đường Nguyễn Trung Trực, khu phố 1, phường Xuân Trung, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai để ngồi chơi uống nước. Sau đó, các bị cáo Q, Đ, S và D rủ nhau chơi đánh bạc ăn tiền, bằng hình thức đánh bài "Tiến lên" tất cả đồng ý chơi. Các bị cáo tham gia chơi đánh bạc mỗi ván đặt từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng.

Hình thức chơi đánh bài "Tiến lên" như sau: Các bị cáo dùng bộ bài tây bài tây 52 lá chia đều cho 04 người chơi mỗi người 10 lá bài, còn dư 12 lá để riêng ra, không sử dụng đến; lá bài mang số 3 là nhỏ nhất, lá bài mang số 2 (heo) là lớn nhất, đánh theo vòng tròn nếu ai đánh hết bài của mình trước thì về nhất và thắng được 100.000 đồng, về thứ hai thắng 50.000 đồng, về thứ ba thua 50.000 đồng, về cuối cùng thua 100.000 đồng. Ngoài ra, trong bài còn có tứ quý (bốn con bài rô, cơ chuồn, bích giống nhau), ba đôi thông, bốn đôi thông (các đôi bài có số thứ tự liên tiếp nhau) có thể chặt được lá các bài mang số 2 (heo), quy ước heo đen (chuồn, bích) là 50.000 đồng, heo đỏ (cơ, rô) là 100.000 đồng.

Các bị cáo chơi đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an thành phố Long Khánh phối hợp với Công an phường Xuân Trung bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc và trên người các bị cáo số tiền 25.100.000 đồng cùng các phương tiện phục vụ việc

đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định: Bị cáo Dương Thị Mẫu Đ mang theo số tiền 15.300.000 đồng, bị cáo Đ lấy 1.300.000 đồng để chơi đánh bạc, còn số tiền 14.000.000 đồng là tiền bị cáo Đ mang theo để mua đồ về làm gia công đồ máy may quần áo. Quá trình chơi đánh bạc, Đ chơi có ván thắng ván thua, không nhớ rõ chơi được bao nhiêu ván, không nhớ thắng được bao nhiêu ván, tính đến thời điểm bị bắt quả tang thì Đ đang thua 100.000 đồng, còn lại 1.200.000 đồng để tại vị trí ngồi trên chiếu bạc.

Bị cáo Trịnh Xuân Q mang theo số tiền 3.000.000 đồng, Q dùng 500.000 đồng để chơi đánh bạc, còn số tiền 2.500.000 đồng là tiền mang theo để đóng tiền học phí cho con. Quá trình chơi đánh bạc, Q chơi có ván thắng ván thua, không nhớ rõ chơi được bao nhiêu ván, không nhớ thắng được bao nhiêu ván, tính đến thời điểm bị bắt quả tang thì Q đang thắng được 600.000 đồng, để tại vị trí Q ngồi trên chiếu bạc.

Bị cáo Voòng Vĩnh S mang theo số tiền 1.300.000 đồng, sử dụng hết để chơi đánh bạc. Quá trình chơi đánh bạc, S chơi có ván thắng ván thua, không nhớ rõ chơi được bao nhiêu ván, không nhớ thắng được bao nhiêu ván, tính đến thời điểm bị bắt quả tang thì S đang thua khoảng 800.000 đồng, còn lại 500.000 đồng để tại vị trí S ngồi trên chiếu bạc.

Bị cáo Nguyễn Trần Hoàng D mang theo số tiền 5.500.000 đồng, D sử dụng 3.000.000 đồng để chơi đánh bạc, còn số tiền 2.500.000 đồng D dùng để lấy hàng về buôn bán. Quá trình chơi đánh bạc, D chơi có ván thắng ván thua, không nhớ rõ chơi được bao nhiêu ván, không nhớ thắng được bao nhiêu ván, tính đến thời điểm bị bắt quả tang thì D đang thắng được 300.000 đồng để chung với số tiền 1.000.000 đồng tại vị trí D ngồi trên chiếu bạc.

Vật chứng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố thu giữ, gồm:

+ Số tiền 25.100.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

+ 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 01 tấm vải mền màu đỏ, 01 cái bàn; 04 ghế nhựa là các công cụ phục vụ cho việc đánh bạc.

Thu giữ của các bị cáo Dương Thị Mẫu Đ 01 (một) điện thoại di dộng hiệu Nokia, màu đen; thu giữ của Trịnh Xuân Q 01 (một) điện thoại di dộng hiệu Samsung Galaxy Z Fold3 5G, màu đen; thu giữ của Voòng Vĩnh S 01 (một) điện thoại di dộng hiệu Samsung Galaxy A73, màu đen và thu giữ của Nguyễn Trần Hoàng D 01 điện thoại di dộng hiệu Iphone 11 Pro, màu đen. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh đã trả lại cho các bị cáo do không liên quan đến việc đánh bạc.

Tại Cáo trạng số 179/CT-VKS-HS ngày 01/12/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai đã truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc", theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên cáo trạng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên, đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đơn từ 08 tháng đến 14 tháng tù giam.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật

hình sự. Xử phạt bị cáo D, Q, sắm mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 01 tấm vải mền màu đỏ. Tịch thu sung công 01 cái bàn; 04 ghế nhựa. Tiếp tục tạm giữ số tiền 25.100.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Vào khoảng 14 giờ đến ngày 05/9/2023, Trịnh Xuân Q, Dương Thị Mẫu Đ, Voòng Vĩnh S và Nguyễn Trần Hoàng D đang đánh bạc thắng thua bằng tiền tại nhà của anh Trần Châu Th thì bị bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 4.100.000 đồng (Bốn triệu một trăm ngàn đồng); thu giữ trong người các bị cáo số tiền 21.000.000 đồng.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với quá trình điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tuy nhiên việc dựa vào lời khai của các bị cáo để xác định số tiền dùng đánh bạc là 6.100.000 đồng là không phù hợp vì khi các bị cáo mang theo tiền để tham gia đánh bạc thì ý thức chủ quan của các bị cáo không thể xác định được sẽ đánh bao nhiêu ván, bao nhiêu tiền và khi nào thì dừng. Tại phiên tòa các bị cáo cũng thừa nhận không có sự thỏa thuận với nhau đánh bạc khi nào sẽ nghỉ. Các bị cáo Đ, Q, S, D tham gia đánh bạc xuyên suốt và chỉ dừng khi bị bắt quả tang. Do đó, có căn cứ xác định toàn bộ số tiền các bị cáo mang theo là tiền đánh bạc, cụ thể: số tiền bị cáo Đ dùng vào việc đánh bạc là 15.300.000 đồng, bị cáo Q là 3.000.000 đồng, bị cáo S là 1.300.000 đồng và bị cáo D là 5.500.000 đồng, tổng cộng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 25.100.000 đồng. Như vậy, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người đầy đủ năng lực, nhận thức rõ hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, việc xử lý nghiêm đối với các bị cáo là cần thiết, nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo; bên cạnh đó, cũng để phòng ngừa chung đối với mọi người.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành tích cực, cùng rủ nhau đánh bài. Bị cáo Đ là người dùng số tiền để đánh bạc nhiều nhất thể hiện tính sát phạt cao nhất. Bản thân bị cáo vừa bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử phạt 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ về hành vi đánh bạc, nay tiếp tục tái phạm thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Do đó, căn cứ Điều 55, 56 Bộ luật hình sự chuyển

hình phạt 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ thành 06 tháng tù có thời hạn và tổng hợp với hình phạt của bản án này, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án.

Các bị cáo D, Q, S đều tham gia với vai trò thực hành tích cực, bị cáo D dùng số tiền vào việc đánh bạc cao hơn bị cáo Q, S, thể hiện tính sát phạt, ăn thua cao hơn nên hình phạt áp dụng tương ứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Đánh bạc", không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Các bị cáo Đ, Q, D, Sắm đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Q, D, S phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Bị cáo Đơn phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về vật chứng vụ án:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 25.100.000 đồng các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy công cụ phương tiện phạm tội là 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 01 tấm vải mền màu đỏ, 01 cái bàn; 04 ghế nhựa.

Đối với việc Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Long Khánh trả lại các điện thoại di động cho các bị cáo là phù hợp nên không xem xét.

[6] Về án phí:

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Trần Châu Th: hành vi để cho các bị cáo đánh bạc tại quán cà phê của anh Thoại chưa đủ cấu thành tội phạm nên Công an thành phố Long Khánh xử phạt hành chính là phù hợp.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự

1. Tuyên bố các bị cáo Dương Thị Mẫu Đ, Trịnh Xuân Q, Voòng Vĩnh S, Nguyễn Trần Hoàng D phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55, 56, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Dương Thị Mẫu Đ 10 tháng tù. Chuyển hình phạt 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ tại bản án số 124/2023 ngày 30/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc thành 06 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của hai bản án, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 01 năm 04 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/9/2023, được cấn trừ thời gian giam giữ từ ngày 24/10/2022 đến ngày 10/01/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Hoàng D 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm 02 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Trịnh Xuân Q 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Vòong Vĩnh S 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Trần Hoàng D cho Ủy ban nhân dân phường Xuân Bình, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Giao bị cáo Trịnh Xuân Q cho Ủy ban nhân dân phường Bảo Vinh, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Giao bị cáo Voòng Vĩnh S cho Ủy ban nhân dân phường Xuân Trung, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân xã (phường) giám sát, giáo dục có trách nhiệm thông báo cho Cơ quan Thi hành án hình sự để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3. Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Phạt tiền bị cáo Dương Thị Mẫu Đ 30.000.000 đồng, Nguyễn Trần Hoàng D 25.000.000 đồng, Trịnh Xuân Q 20.000.000 đồng, Vòong Vĩnh S 15.000.000 đồng.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 25.100.000 đồng các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

(Theo giấy nộp tiền vào số tài khoản 0871009797979 tại Kho bạc Nhà nước thành phố Long Khánh, theo quyết định chuyển vật chứng số 97/QĐ-VKS-LK ngày 21/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh).

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá, 01 tấm vải mền màu đỏ, 01 cái bàn; 04 ghế nhựa đã qua sử dụng (Toàn bộ vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành Long Khánh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/11/2023).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Dương Thị Mẫu Đ, Trịnh Xuân Q, Voòng Vĩnh S, Nguyễn Trần Hoàng D mỗi người phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được 15 ngày kể từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ bản án.

THÀNH VIÊN HĐXX SƠ THẨM **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Long Khánh;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Long Khánh;
- Nhà tạm giữ CATPLK;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THS.

Phạm Thị Vân Khánh